**Phụ lục**

**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA TTHC DỰ KIẾN BAN HÀNH MỚI TRONG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

**(BIỂU MẪU SỐ 02/ĐGTĐ-BHM)**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ QUỐC PHÒNG** | ***Biểu mẫu 02/ĐGTĐ-BHM*** |

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DỰ KIẾN BAN HÀNH MỚI TRONG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN

Tên dự án, dự thảo: Dự án Luật Phòng không nhân dân

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ TTHC TẠI DỰ THẢO** | | | | | |
| **1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương?** | | **a) Nội dung 1: Quản lý việc đăng ký**, **quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND**  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý:*  *+* Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND cho công dân, người lao động đang học tập, làm việc tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hiện nay.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND cho công dân, người lao động đang học tập, làm việc tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hiện nay.  + Để bảo đảm tối ưu lợi ích của nhà nước và của tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế; bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân được huy động.  + Thu hút nguồn lực và sự tham gia của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong công tác PKND.  **b) Nội dung 2: Quản lý việc cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý:*  *+* Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹcủa cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân hiện nay.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹhiện nay.  + Để bảo đảm tối ưu lợi ích của nhà nước, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân; bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân được cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ.  + Thu hút nguồn lực và sự tham gia của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong hoạt động nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất.  **c)** **Nội dung 3: Quản lý việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý:*  *+* Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân hiện nay.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹhiện nay.  + Để bảo đảm tối ưu lợi ích của nhà nước, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân; bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân được cấp phép.  + Thu hút nguồn lực và sự tham gia của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong hoạt động thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ.  **d) Nội dung 4: Quản lý việc đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý:*  *+* Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân hiện nay.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đăng ký quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ tại Việt Nam hiện nay.  + Để bảo đảm tối ưu lợi ích của nhà nước, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân; bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác đăng ký quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân khi đăng ký.  **đ) Nội dung 5: Quản lý việc cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý:*  *+* Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân hiện nay.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trên vùng trời Việt Nam hiện nay.  + Để bảo đảm tối ưu lợi ích của nhà nước, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân; bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trên vùng trời Việt Nam; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân được cấp phép.  **e) Nội dung 6: Quản lý việc cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý:*  + Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ bảo đảm tính thống nhất, linh hoạt, hiệu lực, hiệu quả, hạn chế tai nạn, rủi ro khi khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ gây thiệt hại tới tính mạng, tài sản của các tổ chức, cá nhân, uy hiếp đến an toàn hàng không.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ và các điều ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên.  + Thu hút nguồn lực và sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ phục vụ phát triển kinh tế xã hội; bảo đảm tối ưu lợi ích của nhà nước và của cơ quan, tổ chức, cá nhân, bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.  **g) Nội dung 7: Quản lý việc cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở; kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không**  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý:*  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác thẩm định,cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở; kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không.  + Bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác thẩm định, cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở; kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không. | | | |
| **2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?** | | **a) Nội dung 1: Quản lý việc đăng ký**, **quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND**  *- Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:*  + Để bảo đảm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân được huy động thực hiện nhiệm vụ PKND;  + Bảo bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND;  + Được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật;  + Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật;  + Được khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;  + Các quyền khác theo quy định của pháp luật.  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định:*  + Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về huy động cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân thực hiện nhiệm vụ PKND hiện nay.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND cho công dân, người lao động đang học tập, làm việc tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hiện nay.  - *Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định: (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)*: ………..…  **b) Nội dung 2: Quản lý việc cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý:*  *- Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:*  + Để bảo đảm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong việc cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ;  + Bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ;  + Được khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;  + Các quyền khác theo quy định của pháp luật.  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định:*  *+* Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân hiện nay.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trên vùng trời Việt Nam hiện nay.  - *Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định: (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)*: ………..…  **c)** **Nội dung 3: Quản lý việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý:*  *- Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:*  + Để bảo đảm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ;  + Bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ tại Việt Nam;  + Được khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;  + Các quyền khác theo quy định của pháp luật.  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định:*  *+* Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân hiện nay.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trên vùng trời Việt Nam hiện nay.  - *Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định: (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)*: ………..…  **d) Nội dung 4: Quản lý việc đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý:*  *- Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:*  + Để bảo đảm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong hoạt động đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ;  + Bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trên vùng trời Việt Nam;  + Được khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;  + Các quyền khác theo quy định của pháp luật.  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định:*  *+* Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân hiện nay.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trên vùng trời Việt Nam hiện nay.  **đ) Nội dung 5: Quản lý việc cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  *- Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:*  + Để bảo đảm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong hoạt động cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ;  + Bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cấp giấy phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trên vùng trời Việt Nam;  + Được khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;  + Các quyền khác theo quy định của pháp luật.  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định:*  *+* Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân hiện nay.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trên vùng trời Việt Nam hiện nay.  - *Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định: (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)*: ………..…  **e) Nội dung 6: Quản lý việc cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  *- Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:*  + Để bảo đảm bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong hoạt động cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ;  + Bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trên vùng trời Việt Nam;  + Được khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;  + Các quyền khác theo quy định của pháp luật.  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định:*  *+* Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân hiện nay.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trên vùng trời Việt Nam hiện nay.  - *Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định: (nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)*: ………..…  **g) Nội dung 7: Quản lý việc cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở**; **kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không**  *- Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:*  + Bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác thẩm định, cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở; kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không.  + Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật;  + Được khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;  + Các quyền khác theo quy định của pháp luật.  *- Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định:*  + Để tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành pháp luật về công tác thẩm định, cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở; kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không.  + Nhằm quản lý chặt chẽ, thiết lập và vận hành thống nhất trên phạm vi cả nước các quy phạm pháp luật liên quan đến công tác thẩm định, cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở; kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không.  + Bảo đảm tính thống nhất với các pháp luật hiện hành và phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay.  *- Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định* *(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)*: ………..… | | | |
| **3. Lý do lựa chọn biện pháp quy định TTHC để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?** | | **a) Tên TTHC: Đăng ký**, **quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND**  - *Lý do quy định TTHC:*Nếu không quy định TTHC, việc thực hiện sẽ không thống nhất, không bảo đảm dân chủ, thiếu chặt chẽ. Việc các cấp đăng ký, quản lý theo thủ tục, quy trình quy định sẽ đảm bảo công tác đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND được đúng đối tượng.  *- Nêu rõ điều, khoản quy định TTHC tại dự án, dự thảo văn bản:* Khoản 1, Khoản 2 Điều 16 dự án Luật PKND.  **b) Tên TTHC: Cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  - *Lý do quy định TTHC:*Nếu không quy định TTHC, việc thực hiện sẽ không thống nhất, không bảo đảm dân chủ, thiếu chặt chẽ. Việc cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ theo thủ tục, quy trình quy định sẽ đảm bảo công tác cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ đúng đối tượng, bảo đảm dân chủ, chặt chẽ, thống nhất.  *- Nêu rõ điều, khoản quy định TTHC tại dự án, dự thảo văn bản:* Khoản 2 Điều 27 dự án Luật PKND.  **c) Tên TTHC: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  - *Lý do quy định TTHC:*Nếu không quy định TTHC, việc thực hiện sẽ không thống nhất, không bảo đảm dân chủ, thiếu chặt chẽ. Việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹtheo thủ tục, quy trình quy định sẽ đảm bảo công tác cấp phép được đúng đối tượng, bảo đảm dân chủ, chặt chẽ, thống nhất.  *- Nêu rõ điều, khoản quy định TTHC tại dự án, dự thảo văn bản:* Khoản 2 Điều 28 dự án Luật PKND.  **d) Tên TTHC: Đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  - *Lý do quy định TTHC:*Nếu không quy định TTHC, việc thực hiện sẽ không thống nhất, không bảo đảm dân chủ, thiếu chặt chẽ. Việc các cấp đăng ký, quản lý theo thủ tục, quy trình quy định sẽ đảm bảo công tác đăng ký, quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ bảo đảm dân chủ, chặt chẽ, thống nhất.  *- Nêu rõ điều, khoản quy định TTHC tại dự án, dự thảo văn bản:* Điểm a khoản 1 Điều 29 dự án Luật PKND.  **đ) Tên TTHC: Cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  - *Lý do quy định TTHC:*Nếu không quy định TTHC, việc thực hiện sẽ không thống nhất, không bảo đảm dân chủ, thiếu chặt chẽ. Việc các cấp xét duyệt theo thủ tục, quy trình quy định sẽ đảm bảo công tác cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trên vùng trời Việt Nam đúng đối tượng, bảo đảm dân chủ, thống nhất, chặt chẽ.  *- Nêu rõ điều, khoản quy định TTHC tại dự án, dự thảo văn bản:* Điểm b khoản 2 Điều 29 dự án Luật PKND.  **e) Tên TTHC: Cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  - *Lý do quy định TTHC:*Nếu không quy định TTHC, việc thực hiện sẽ không thống nhất, không bảo đảm dân chủ, thiếu chặt chẽ. Việc các cấp đào tạo, sát hạch, xét duyệt theo thủ tục, quy trình quy định sẽ đảm bảo công tác cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trên vùng trời Việt Nam đúng đối tượng, bảo đảm dân chủ, thống nhất, chặt chẽ.  *- Nêu rõ điều, khoản quy định TTHC tại dự án, dự thảo văn bản:* Điểm a khoản 2 Điều 29 dự án Luật PKND.  **g) Tên TTHC: Cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở**; **kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không**  - *Lý do quy định TTHC:*Nếu không quy định TTHC, việc thực hiện sẽ không thống nhất, không bảo đảm dân chủ, thiếu chặt chẽ.  *- Nêu rõ điều, khoản quy định TTHC tại dự án, dự thảo văn bản:* Khoản 1 Điều 34 dự án Luật PKND. | | | |
| **4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định TTHC không?** | | **a) Tên TTHC: Đăng ký**, **quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND**  Có  Không  Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………………………………………  Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định TTHC thì nêu rõ lý do: …………………………..  Nếu Không, nêu rõ lý do:  - Chỉ quy định TTHC mới có căn cứ để đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND.  - Việc các cấp đăng ký, quản lý theo thủ tục, quy trình quy định sẽ đảm bảo công tác đăng ký, quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND được đúng đối tượng, dân chủ, công khai, tránh hiện tượng tiêu cực trong thực hiện TTHC.  **b) Tên TTHC: Cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  Có  Không  Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………………………………………  Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định TTHC thì nêu rõ lý do: …………………………..  Nếu Không, nêu rõ lý do:  - Chỉ quy định TTHC mới có căn cứ để xét duyệt, cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ.  - Việc cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ theo thủ tục, quy trình quy định sẽ đảm bảo công tác cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ được đúng đối tượng, dân chủ, công khai, tránh hiện tượng tiêu cực trong thực hiện TTHC.  **c) Tên TTHC: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  Có  Không  Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………………………………………  Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định TTHC thì nêu rõ lý do: …………………………..  Nếu Không, nêu rõ lý do:  - Chỉ quy định TTHC mới có căn cứ để xét duyệt, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ.  - Việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ theo thủ tục, quy trình quy định sẽ đảm bảo công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ được đúng đối tượng, dân chủ, công khai, tránh hiện tượng tiêu cực trong thực hiện TTHC.  **d) Tên TTHC: Đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  Có  Không  Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………………………………………  Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định TTHC thì nêu rõ lý do: …………………………..  Nếu Không, nêu rõ lý do:  - Chỉ quy định TTHC mới có căn cứ để đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ.  - Việc các cấp đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ theo thủ tục, quy trình quy định sẽ đảm bảo công tác đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ được đúng đối tượng, dân chủ, công khai, tránh hiện tượng tiêu cực trong thực hiện TTHC.  **đ) Tên TTHC: Quản lý việc cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  Có  Không  Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………………………………………  Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định TTHC thì nêu rõ lý do: …………………………..  Nếu Không, nêu rõ lý do:  - Chỉ quy định TTHC mới có căn cứ để xét duyệt, cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân.  - Việc xét duyệt theo quy trình sẽ đảm bảo dân chủ, công khai, tránh hiện tượng tiêu cực trong thực hiện TTHC.  **e) Tên TTHC: Quản lý việc cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  Có  Không  Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………………………………………  Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định TTHC thì nêu rõ lý do: …………………………..  Nếu Không, nêu rõ lý do:  - Chỉ quy định TTHC mới có căn cứ để các cơ quan quản lý tổ chức đào tạo, sát hạch, xét duyệt, cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ cho từng cá nhân.  - Việc đào tạo, sát hạch, xét duyệt, cấp chứng chỉ theo quy trình sẽ đảm bảo dân chủ, công khai, tránh hiện tượng tiêu cực trong thực hiện TTHC.  **g) Tên TTHC: Cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở**; **kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không**  Có  Không  Nếu Có, nêu rõ biện pháp: …………………………………………………………………………………  Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định TTHC thì nêu rõ lý do: ………………………..  Nếu Không, nêu rõ lý do:  - Chỉ quy định TTHC mới có căn cứ để thực hiện quy trình thẩm định, cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở; kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không.  - Việc xét duyệt theo quy trình sẽ đảm bảo dân chủ, công khai, tránh hiện tượng tiêu cực trong thực hiện TTHC. | | | |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA TTHC** | | | | | |
| **1. Có được ban hành theo đúng thẩm quyền không?** | | **a) Nội dung 1: Đăng ký**, **quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND**  Có  Không  *- Nêu rõ lý do:* TTHC được quy định trong Dự án Luật đã được quy định đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn.  **b) Nội dung 2: Cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  Có  Không  *- Nêu rõ lý do:* TTHC được quy định trong Dự án Luật đã được quy định đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn.  **c) Nội dung 3: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  Có  Không  *- Nêu rõ lý do:* TTHC được quy định trong Dự án Luật đã được quy định đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn.  **d) Nội dung 4: Đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  Có  Không  *- Nêu rõ lý do:* TTHC được quy định trong Dự án Luật đã được quy định đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn.  **đ) Nội dung 5: Cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  Có  Không  *- Nêu rõ lý do:* TTHC được quy định trong Dự án Luật đã được quy định đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn.  **e) Nội dung 6: Cấp chứng chỉ sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  Có  Không  *- Nêu rõ lý do:* TTHC được quy định trong Dự án Luật đã được quy định đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn.  **g) Nội dung 7: Cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở**; **kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không**  Có  Không  *- Nêu rõ lý do:* TTHC được quy định trong Dự án Luật đã được quy định đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định chung của Hiến pháp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều ước quốc tế, không có sự chồng chéo, mâu thuẫn. | | | |
| **2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?** | | **a) Nội dung 1: Đăng ký**, **quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND**  - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên:  Có  Không  *Nếu “Có”, đề nghị nêu rõ*: Thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới; ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1853/VPCP-NC ngày 25/3/2022 của Văn phòng Chính phủ “Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật PKND”.  + Tên bộ phận tạo thành: Tên TTHC  + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: khoản 1 và khoản 2 Điều 16 dự án Luật PKND.  + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo ………………………………………………………………………….…  - Với văn bản của cơ quan khác:  Có  Không  - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên:  Có  Không  **b) Nội dung 2: Cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên:  Có  Không  *Nếu “Có”, đề nghị nêu rõ*: Thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới; ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1853/VPCP-NC ngày 25/3/2022 của Văn phòng Chính phủ “Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật PKND”.  + Tên bộ phận tạo thành: Tên TTHC  + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng:  khoản 2 Điều 27 dự án Luật PKND.  + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo ………………………………………………………………………….…  - Với văn bản của cơ quan khác:  Có  Không  - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên:  Có  Không  **c) Nội dung 3: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên:  Có  Không  *Nếu “Có”, đề nghị nêu rõ*: Thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới; ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1853/VPCP-NC ngày 25/3/2022 của Văn phòng Chính phủ “Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật PKND”.  + Tên bộ phận tạo thành: Tên TTHC  + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng:  khoản 2 Điều 28 dự án Luật PKND.  + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo ………………………………………………………………………….…  - Với văn bản của cơ quan khác:  Có  Không  - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên:  Có  Không  **d) Nội dung 4: Đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên:  Có  Không  *Nếu “Có”, đề nghị nêu rõ*: Thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới; ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1853/VPCP-NC ngày 25/3/2022 của Văn phòng Chính phủ “Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật PKND”.  + Tên bộ phận tạo thành: Tên TTHC  + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng:  điểm a khoản 1 Điều 29 dự án Luật PKND.  + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo ………………………………………………………………………….…  - Với văn bản của cơ quan khác:  Có  Không  - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên:  Có  Không  **đ) Nội dung 5: Cấp phép cho chuyến bay của tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên:  Có  Không  *Nếu “Có”, đề nghị nêu rõ*: Thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới; ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1853/VPCP-NC ngày 25/3/2022 của Văn phòng Chính phủ “Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật PKND”.  + Tên bộ phận tạo thành: Tên TTHC  + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng:  Điểm b Khoản 2 Điều 29 dự án Luật PKND.  + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo ………………………………………………………………………….…  - Với văn bản của cơ quan khác:  Có  Không  - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên:  Có  Không  **e) Nội dung 5: Cấp chứng chỉ sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ**  - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên:  Có  Không  *Nếu “Có”, đề nghị nêu rõ*: Thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới; ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1853/VPCP-NC ngày 25/3/2022 của Văn phòng Chính phủ “Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật PKND”.  + Tên bộ phận tạo thành: Tên TTHC  + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng:  Điểm b Khoản 2 Điều 29 dự án Luật PKND.  + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo ………………………………………………………………………….…  - Với văn bản của cơ quan khác:  Có  Không  - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên:  Có  Không  **g) Nội dung 7: Cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở**; **kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không**  - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên:  Có  Không  *Nếu “Có”, đề nghị nêu rõ*: Thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới; ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1853/VPCP-NC ngày 25/3/2022 của Văn phòng Chính phủ “Giao Bộ quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật PKND”.  + Tên bộ phận tạo thành: Tên TTHC  + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: Khoản 1 Điều 34, Khoản 2 Điều 36 dự án Luật PKND.  + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo ………………………………………………………………  - Với văn bản của cơ quan khác:  Có  Không  - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên:  Có  Không | | | |
| **III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TTHC** | | | | | |
| **A. Thủ tục đăng ký**, **quản lý lực lượng huy động thực hiện nhiệm vụ PKND** | | | | | | |
| **1. Tên TTHC:** | | | | | | |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: Dự kiến đưa ra trong nội dung dự án Luật PKND về cơ bản chỉ cấu thành tên TTHC, chưa hình thành đầy đủ nội dung TTHC (chưa bao gồm trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết) và giao văn bản hướng dẫn Luật sẽ quy định hướng dẫn chi tiết. | | |
| **2. Trình tự thực hiện** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | | | | Có  Không  Nếu Có, nêu rõ:……………………………………………………………………………………....  - Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………..  - Các biện pháp có thể thay thế: Có  Không  Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ………………..…………..……………… | | |
| **3. Cách thức thực hiện** | | | | | | |
| a) Nộp hồ sơ:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng  b) Nhận kết quả:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng | | | | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………  - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước,  cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………. | | |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** | | | | | | |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: ………………  ………………………………………….. | | | | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: …………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………… | | |
| b) Tên thành phần hồ sơ n: ………………  ………………………………………….. | | | | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: …………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………… | | |
| c) Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không? | | | | Có  Không  Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: …………………..............………………….………………………….  ……………………………… …..…………………………………………………………………... | | |
| d) Số lượng bộ hồ sơ: …………………… | | | | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên): ……………………………………………………………………* | | |
| **5. Thời hạn giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có  Không  - Nêu rõ thời hạn giải quyết TTHC: ………………………………………………………….............................  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| b) Trong trường hợp một TTHC do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| **6. Đối tượng thực hiện** | | | | | | |
| a) Đối tượng thực hiện: | Tổ chức: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: …………………………………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………….  - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: …………………………………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………….  - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?  Có  Không  Nêu rõ lý do:…………………………………………………………………………………………………….. | | | | | |
| b) Phạm vi áp dụng: | Toàn quốc  Vùng  Địa phương  - Nông thôn  Đô thị  Miền núi  - Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………..  - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?  Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………………………. | | | | | |
| **7. Cơ quan giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết TTHC không? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** | | | | | | |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | | | | | Lệ phí: Không      Có   Nếu có, nêu rõ lý do:………………………………………………………………….  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do…………………………………………………………………...  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……………………………………………  + Mức chi phí khác: …………………………………………………………………..  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không:  Có      Không  Lý do: …………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:   Lệ phí: Không       Có   Nếu có, nêu rõ lý do: ………………………………………………………………….  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do: ………………………………………………………………….  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……………………………………………  + Mức chi phí khác: ………..........................................................................................  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có    Không  Lý do: …………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: ……………..………………………………………………….. | |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | | | | | | |
| a) TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | | | | | Có  Không  - Nếu Có, quy định về: Mẫu đơn  Tờ khai  - Nếu Không, nêu rõ lý do:…………………………..……………………………….. | |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: …………………………... | | | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: …………………………………………………………….....  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: …………………………………………………………….…  Lý do quy định: …………………………………………………………………….…  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có     Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ……………………………………………………….………………………….  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ………………………….... | | | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: ……………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: ……………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có      Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: …………  ………………………………………….……………………………………………...  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| d) Ngôn ngữ | | | | | - Tiếng Việt      Song ngữ      Nêu rõ loại song ngữ: ……………………………  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………………… | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** | | | | | | |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | | | | | Có      Không  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: | | | | | - Lý do quy định: ……………………………………………………………………...  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ………………………………………………... | |
| b) Yêu cầu, điều kiện n: | | | | | - Lý do quy định: ……………………………………………………………………...  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ……………………………………………..… | |
| **11. Kết quả thực hiện** | | | | | | |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện TTHC là gì? | | | - Giấy phép  - Giấy chứng nhận   - Giấy đăng ký   - Chứng chỉ  - Thẻ  - Quyết định hành chính  - Văn bản xác nhận/chấp thuận  - Loại khác:  Đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………  Kết quả thực hiện TTHC: “Bản giấy ”     “Bản điện tử” | | | |
| b) Kết quả thực hiện TTHC có được mẫu hóa phù hợp không? | | | Có      Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Có     Không  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.  - Nếu Không, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………… | | | |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Toàn quốc      Địa phương  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| **B. Thủ tục cấp phép nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ** | | | | | | |
| **1. Tên TTHC:** | | | | | | |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: Dự kiến đưa ra trong nội dung dự án Luật Phòng thủ dân sự về cơ bản chỉ cấu thành tên TTHC, chưa hình thành đầy đủ nội dung TTHC (chưa bao gồm trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết, phí, lệ phí) và giao văn bản hướng dẫn Luật sẽ quy định hướng dẫn chi tiết. | | | |
| **2. Trình tự thực hiện** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ………………………………………………………………………………………….. | | | |
| b) b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….…. | | | |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………... | | | |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | | | Có  Không  Nếu Có, nêu rõ:……………………………………………………………………………………….  - Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………  - Các biện pháp có thể thay thế: Có  Không  Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ………………..……………………….… | | | |
| **3. Cách thức thực hiện** | | | | | | |
| a) Nộp hồ sơ:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng  b) Nhận kết quả:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng | | | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………..  - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước,  cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có  Không  Nêu rõ lý do: ………………………………………………………………………………………...…. | | | |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** | | | | | | |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: ……………  ………………………………………… | | | - Nêu rõ lý do quy định:………………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: …………………………………………………………………………….……..  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………...… | | | |
| b) Tên thành phần hồ sơ n:…………….  ………………………………………… | | | - Nêu rõ lý do quy định:………………………………………………………………………..……...  - Yêu cầu, quy cách: …………………………………………………………………………………..  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………..… | | | |
| c) Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không? | | | Có  Không  Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: …………………..............………………….……………………………  ……………………………… …..……………………………………………………..……….…….. | | | |
| d) Số lượng bộ hồ sơ: …………………. | | | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên): ………………………………………………………….………….* | | | |
| **5. Thời hạn giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | | | Có  Không  - Nêu rõ thời hạn giải quyết TTHC: ………………………………..……………….….………..........  Lý do quy định: ……….........................................................................................................................  ................................................................................................................................................................ | | | |
| b) Trong trường hợp một TTHC do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | | | Có  Không  Lý do quy định: ……….........................................................................................................................  ................................................................................................................................................................ | | | |
| **6. Đối tượng thực hiện** | | | | | | |
| a) Đối tượng thực hiện: | | | Tổ chức: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: ……………………………………………………………………………………………..  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………  - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: ………………………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………….  - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:  Có  Không  Nêu rõ lý do:…………………………………………………………………………………………. | | | |
| b) Phạm vi áp dụng: | | | Toàn quốc  Vùng  Địa phương  - Nông thôn  Đô thị  Miền núi  - Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………  - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:  Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………. | | | |
| **7. Cơ quan giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết TTHC không? | | | Có  Không  Lý do quy định: ………......................................................................................................................... | | | |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | | | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................ | | | |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** | | | | | | |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | | | Lệ phí: Không      Có   Nếu có, nêu rõ lý do:…………………………………………………………………………………  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do…………………………………………………………………………………..  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………………………………..………….…  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): …………………………………………….…………..….  + Mức chi phí khác: ……………………………………………………………………..…………....  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không:  Có      Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………..……….  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:   Lệ phí: Không       Có   Nếu có, nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………..……….….  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do: ……………………………………………………………….………………...  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: ………………………………………………………………………………...  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ………………………………………………………………...  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): …………………………………………………………...  + Mức chi phí khác: ………..................................................................................................................  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có      Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………………....  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:……………………………………………………………………………………………………... | | | |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | | | | | | |
| a) TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | | | Có  Không  - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn  Tờ khai  - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:…………………………..……………………. ……………………….. | | | |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: ……………  ………………………………………... | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: …………………………………………………………………………...…..  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………….…  + Nội dung thông tin n: …………………………………………………………………………….…  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………….…  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có     Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: …………………….…  ………………………………….………………………………….……………………………….…  Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………… | | | |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ……………  ………………………………………... | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: ………………………………………………………………………….…....  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………....….  + Nội dung thông tin n: …………………………………………………………………..…….….….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………………...…….….  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có      Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ……………………….  ………………………….……………………………………………………………………………...  Lý do quy định: ……………………………………………………………………………….…..….. | | | |
| d) Ngôn ngữ | | | - Tiếng Việt      Song ngữ      Nêu rõ loại song ngữ: ……………………………………..…..…  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): ………………………………………….….. | | | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** | | | | | | |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | | | Có      Không  Lý do quy định: …………………………………………………………………………………….... | | | |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: | | | - Lý do quy định: ………………………………………………………………………….………….  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………..…..…  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ……………………………………………………….……..… | | | |
| b) Yêu cầu, điều kiện n: | | | - Lý do quy định: …………………………………………………………………………………...…  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………..…..…  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): …………………………………………………………….….. | | | |
| **11. Kết quả thực hiện** | | | | | | |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện TTHC là gì? | | | - Giấy phép  - Giấy chứng nhận   - Giấy đăng ký   - Chứng chỉ  - Thẻ  - Quyết định hành chính  - Văn bản xác nhận/chấp thuận  - Loại khác:  Đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………  Kết quả thực hiện TTHC: “Bản giấy”      “Bản điện tử” | | | |
| b) Kết quả thực hiện TTHC có được mẫu hóa phù hợp không? | | | Có      Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Có     Không  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.  - Nếu Không, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………… | | | |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Toàn quốc      Địa phương  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| **C. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thiết kế, sản xuất, sửa chữa, bảo dưỡng và thử nghiệm tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ** | | | | | | |
| **1. Tên TTHC:** | | | | | | |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: Dự kiến đưa ra trong nội dung dự án Luật Phòng thủ dân sự về cơ bản chỉ cấu thành tên TTHC,chưa hình thành đầy đủ nội dung TTHC (chưa bao gồm trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết, phí, lệ phí) và giao văn bản hướng dẫn Luật sẽ quy định hướng dẫn chi tiết. | | |
| **2. Trình tự thực hiện** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….. | | |
| b) b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ………………………………………………………………………………………. | | |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ………………………………………………………………………………………... | | |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | | | | Có  Không  Nếu Có, nêu rõ:……………………………………………………………………………………..  - Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………  - Các biện pháp có thể thay thế: Có  Không  Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ………………..…………..…………… | | |
| **3. Cách thức thực hiện** | | | | | | |
| a) Nộp hồ sơ:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng  b) Nhận kết quả:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng | | | | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………..…………..  - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước,  cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………. | | |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** | | | | | | |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: ………………  ………………………………………….. | | | | - Nêu rõ lý do quy định:……………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: ………………………………………………………………….……………..  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………… | | |
| b) Tên thành phần hồ sơ n: ……………..  ………………………………………….. | | | | - Nêu rõ lý do quy định:……………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: ………………………………………………………………………………...  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………… | | |
| c) Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không? | | | | Có  Không  Nếu Không, nêu rõ lý do: …………………..............………………….…………………………..…  ……………………………… …..………………………………………………………….……….. | | |
| d) Số lượng bộ hồ sơ: …………………. | | | | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên): …………………………………………………………………….* | | |
| **5. Thời hạn giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có  Không  - Nêu rõ thời hạn giải quyết TTHC: ………………………………………………………….............................  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| b) Trong trường hợp một TTHC do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| **6. Đối tượng thực hiện** | | | | | | |
| a) Đối tượng thực hiện: | Tổ chức: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: ………………………………………………………………………………………………..……….  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………….  - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: …………………………………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………….  - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?  Có  Không  Nêu rõ lý do:…………………………………………………………………………………………..………… | | | | | |
| b) Phạm vi áp dụng: | Toàn quốc  Vùng  Địa phương  - Nông thôn  Đô thị  Miền núi  - Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: ………………………………………………………………………………...………………  - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?  Có  Không  Nêu rõ lý do: ………………………………………………………………………………………….………… | | | | | |
| **7. Cơ quan giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết TTHC không? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** | | | | | | |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | | | | | Lệ phí: Không      Có   Nếu có, nêu rõ lý do:…………………………………………………..………………  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do……………………………………………………….…………..  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: ………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………………….  + Mức chi phí khác: ………………………………………………………………..  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không:  Có      Không  Lý do: ………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:   Lệ phí: Không       Có   Nếu có, nêu rõ lý do: ………………………………………………………………  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do: ………………………………………………………………….  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: ………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ……………………………………………….  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………………….  + Mức chi phí khác: ………................................................................................  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có  Không   Lý do: ……………………………………………………………………………..  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:………………………………………………………………….. | |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | | | | | | |
| a) TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | | | | | Có  Không  - Nếu Có, quy định về: Mẫu đơn  Tờ khai  - Nếu Không, nêu rõ lý do:…………………………..……………..…………………. | |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: ………………………... | | | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: ……………………………………………………..…..……..  Lý do quy định: ……………………………………………………..…………………  + Nội dung thông tin n: …………………………………………………………..……  Lý do quy định: …………………………………………………………………..……  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có     Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: …………  ………………………………………….…………………………………..…….……  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….. | |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ………………………... | | | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: ………………………………………………………………..  Lý do quy định: ………………………………..………………………………………  + Nội dung thông tin n: ………………………..………………………………………  Lý do quy định: ……………………………….………………………………………  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có      Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: …..……  ……………………………………………….……………………………………...…  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….. | |
| d) Ngôn ngữ | | | | | - Tiếng Việt      Song ngữ      Nêu rõ loại song ngữ: ……………………………  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………….……….. | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** | | | | | | |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | | | | | Có      Không  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….. | |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: | | | | | - Lý do quy định: ………………………………………………………………………  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………….…………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ………………………………………………… | |
| b) Yêu cầu, điều kiện n: | | | | | - Lý do quy định: …………………..…………………………………………….……  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ……………………………...………………… | |
| **11. Kết quả thực hiện** | | | | | | |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện TTHC là gì? | | | - Giấy phép  - Giấy chứng nhận   - Giấy đăng ký   - Chứng chỉ  - Thẻ  - Quyết định hành chính  - Văn bản xác nhận/chấp thuận  - Loại khác:  Đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………  Kết quả thực hiện TTHC: Bản giấy ¨     Bản điện tử ¨ | | | |
| b) Kết quả thực hiện TTHC có được mẫu hóa phù hợp không? | | | Có      Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Có     Không  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.  - Nếu Không, nêu rõ lý do: ………………………………..………………………………………….. | | | |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Toàn quốc      Địa phương  Lý do: ……………………………………………………………………..………………………….. | | | |
| **D. Thủ tục đăng ký tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ** | | | | | | |
| 1. Tên TTHC: | | | | | | |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: Dự kiến đưa ra trong nội dung dự án Luật PKND về cơ bản chỉ cấu thành tên TTHC, chưa hình thành đầy đủ nội dung TTHC (chưa bao gồm trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết) và giao văn bản hướng dẫn Luật sẽ quy định hướng dẫn chi tiết. | | |
| **2. Trình tự thực hiện** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | | | | Có  Không  Nếu Có, nêu rõ:……………………………………………………………………………………....  - Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………..  - Các biện pháp có thể thay thế: Có  Không  Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ………………..…………..……………… | | |
| **3. Cách thức thực hiện** | | | | | | |
| a) Nộp hồ sơ:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng  b) Nhận kết quả:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng | | | | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………  - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước,  cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………. | | |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** | | | | | | |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: ………………  ………………………………………….. | | | | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: …………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………… | | |
| b) Tên thành phần hồ sơ n: ………………  ………………………………………….. | | | | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: …………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………… | | |
| c) Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không? | | | | Có  Không  Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: …………………..............………………….………………………….  ……………………………… …..…………………………………………………………………... | | |
| d) Số lượng bộ hồ sơ: …………………… | | | | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên): ……………………………………………………………………* | | |
| **5. Thời hạn giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có  Không  - Nêu rõ thời hạn giải quyết TTHC: ………………………………………………………….............................  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| b) Trong trường hợp một TTHC do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| **6. Đối tượng thực hiện** | | | | | | |
| a) Đối tượng thực hiện: | Tổ chức: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: …………………………………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………….  - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: …………………………………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………….  - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?  Có  Không  Nêu rõ lý do:…………………………………………………………………………………………………….. | | | | | |
| b) Phạm vi áp dụng: | Toàn quốc  Vùng  Địa phương  - Nông thôn  Đô thị  Miền núi  - Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………..  - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?  Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………………………. | | | | | |
| **7. Cơ quan giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết TTHC không? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** | | | | | | |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | | | | | Lệ phí: Không      Có   Nếu có, nêu rõ lý do:………………………………………………………………….  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do…………………………………………………………………...  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……………………………………………  + Mức chi phí khác: …………………………………………………………………..  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không:  Có      Không  Lý do: …………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:   Lệ phí: Không       Có   Nếu có, nêu rõ lý do: ………………………………………………………………….  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do: ………………………………………………………………….  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……………………………………………  + Mức chi phí khác: ………..........................................................................................  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có    Không  Lý do: …………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: ……………..………………………………………………….. | |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | | | | | | |
| a) TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | | | | | Có  Không  - Nếu Có, quy định về: Mẫu đơn  Tờ khai  - Nếu Không, nêu rõ lý do:…………………………..……………………………….. | |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: …………………………... | | | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: …………………………………………………………….....  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: …………………………………………………………….…  Lý do quy định: …………………………………………………………………….…  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có     Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ……………………………………………………….………………………….  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ………………………….... | | | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: ……………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: ……………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có      Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: …………  ………………………………………….……………………………………………...  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| d) Ngôn ngữ | | | | | - Tiếng Việt      Song ngữ      Nêu rõ loại song ngữ: ……………………………  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………………… | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** | | | | | | |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | | | | | Có      Không  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: | | | | | - Lý do quy định: ……………………………………………………………………...  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ………………………………………………... | |
| b) Yêu cầu, điều kiện n: | | | | | - Lý do quy định: ……………………………………………………………………...  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ……………………………………………..… | |
| **11. Kết quả thực hiện** | | | | | | |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện TTHC là gì? | | | - Giấy phép  - Giấy chứng nhận   - Giấy đăng ký   - Chứng chỉ  - Thẻ  - Quyết định hành chính  - Văn bản xác nhận/chấp thuận  - Loại khác:  Đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………  Kết quả thực hiện TTHC: “Bản giấy ”     “Bản điện tử” | | | |
| b) Kết quả thực hiện TTHC có được mẫu hóa phù hợp không? | | | Có      Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Có     Không  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.  - Nếu Không, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………… | | | |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Toàn quốc      Địa phương  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| **Đ. Thủ tục cấp phép bay đối với tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ** | | | | | | |
| **1. Tên TTHC:** | | | | | | |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: Dự kiến đưa ra trong nội dung dự án Luật PKND về cơ bản chỉ cấu thành tên TTHC, chưa hình thành đầy đủ nội dung TTHC (chưa bao gồm trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết) và giao văn bản hướng dẫn Luật sẽ quy định hướng dẫn chi tiết. | | |
| **2. Trình tự thực hiện** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | | | | Có  Không  Nếu Có, nêu rõ:……………………………………………………………………………………....  - Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………..  - Các biện pháp có thể thay thế: Có  Không  Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ………………..…………..……………… | | |
| **3. Cách thức thực hiện** | | | | | | |
| a) Nộp hồ sơ:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng  b) Nhận kết quả:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng | | | | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………  - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước,  cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………. | | |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** | | | | | | |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: ………………  ………………………………………….. | | | | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: …………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………… | | |
| b) Tên thành phần hồ sơ n: ………………  ………………………………………….. | | | | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: …………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………… | | |
| c) Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không? | | | | Có  Không  Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: …………………..............………………….………………………….  ……………………………… …..…………………………………………………………………... | | |
| d) Số lượng bộ hồ sơ: …………………… | | | | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên): ……………………………………………………………………* | | |
| **5. Thời hạn giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có  Không  - Nêu rõ thời hạn giải quyết TTHC: ………………………………………………………….............................  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| b) Trong trường hợp một TTHC do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| **6. Đối tượng thực hiện** | | | | | | |
| a) Đối tượng thực hiện: | Tổ chức: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: …………………………………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………….  - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: …………………………………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………….  - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?  Có  Không  Nêu rõ lý do:…………………………………………………………………………………………………….. | | | | | |
| b) Phạm vi áp dụng: | Toàn quốc  Vùng  Địa phương  - Nông thôn  Đô thị  Miền núi  - Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………..  - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?  Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………………………. | | | | | |
| **7. Cơ quan giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết TTHC không? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** | | | | | | |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | | | | | Lệ phí: Không      Có   Nếu có, nêu rõ lý do:………………………………………………………………….  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do…………………………………………………………………...  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……………………………………………  + Mức chi phí khác: …………………………………………………………………..  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không:  Có      Không  Lý do: …………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:   Lệ phí: Không       Có   Nếu có, nêu rõ lý do: ………………………………………………………………….  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do: ………………………………………………………………….  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……………………………………………  + Mức chi phí khác: ………..........................................................................................  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có    Không  Lý do: …………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: ……………..………………………………………………….. | |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | | | | | | |
| a) TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | | | | | Có  Không  - Nếu Có, quy định về: Mẫu đơn  Tờ khai  - Nếu Không, nêu rõ lý do:…………………………..……………………………….. | |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: …………………………... | | | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: …………………………………………………………….....  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: …………………………………………………………….…  Lý do quy định: …………………………………………………………………….…  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có     Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ……………………………………………………….………………………….  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ………………………….... | | | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: ……………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: ……………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có      Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: …………  ………………………………………….……………………………………………...  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| d) Ngôn ngữ | | | | | - Tiếng Việt      Song ngữ      Nêu rõ loại song ngữ: ……………………………  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………………… | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** | | | | | | |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | | | | | Có      Không  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: | | | | | - Lý do quy định: ……………………………………………………………………...  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ………………………………………………... | |
| b) Yêu cầu, điều kiện n: | | | | | - Lý do quy định: ……………………………………………………………………...  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ……………………………………………..… | |
| **11. Kết quả thực hiện** | | | | | | |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện TTHC là gì? | | | - Giấy phép  - Giấy chứng nhận   - Giấy đăng ký   - Chứng chỉ  - Thẻ  - Quyết định hành chính  - Văn bản xác nhận/chấp thuận  - Loại khác:  Đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………  Kết quả thực hiện TTHC: “Bản giấy ”     “Bản điện tử” | | | |
| b) Kết quả thực hiện TTHC có được mẫu hóa phù hợp không? | | | Có      Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Có     Không  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.  - Nếu Không, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………… | | | |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Toàn quốc      Địa phương  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| **G. Thủ tục cấp chứng chỉ khai thác, sử dụng tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ** | | | | | | |
| **1. Tên TTHC:** | | | | | | |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: Dự kiến đưa ra trong nội dung dự án Luật PKND về cơ bản chỉ cấu thành tên TTHC, chưa hình thành đầy đủ nội dung TTHC (chưa bao gồm trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết) và giao văn bản hướng dẫn Luật sẽ quy định hướng dẫn chi tiết. | | |
| **2. Trình tự thực hiện** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | | | | Có  Không  Nếu Có, nêu rõ:……………………………………………………………………………………....  - Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………..  - Các biện pháp có thể thay thế: Có  Không  Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ………………..…………..……………… | | |
| **3. Cách thức thực hiện** | | | | | | |
| a) Nộp hồ sơ:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng  b) Nhận kết quả:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng | | | | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………  - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước,  cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………. | | |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** | | | | | | |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: ………………  ………………………………………….. | | | | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: …………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………… | | |
| b) Tên thành phần hồ sơ n: ………………  ………………………………………….. | | | | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: …………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………… | | |
| c) Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không? | | | | Có  Không  Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: …………………..............………………….………………………….  ……………………………… …..…………………………………………………………………... | | |
| d) Số lượng bộ hồ sơ: …………………… | | | | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên): ……………………………………………………………………* | | |
| **5. Thời hạn giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có  Không  - Nêu rõ thời hạn giải quyết TTHC: ………………………………………………………….............................  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| b) Trong trường hợp một TTHC do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| **6. Đối tượng thực hiện** | | | | | | |
| a) Đối tượng thực hiện: | Tổ chức: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: …………………………………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………….  - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: …………………………………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………….  - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?  Có  Không  Nêu rõ lý do:…………………………………………………………………………………………………….. | | | | | |
| b) Phạm vi áp dụng: | Toàn quốc  Vùng  Địa phương  - Nông thôn  Đô thị  Miền núi  - Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………..  - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?  Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………………………. | | | | | |
| **7. Cơ quan giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết TTHC không? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** | | | | | | |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | | | | | Lệ phí: Không      Có   Nếu có, nêu rõ lý do:………………………………………………………………….  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do…………………………………………………………………...  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……………………………………………  + Mức chi phí khác: …………………………………………………………………..  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không:  Có      Không  Lý do: …………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:   Lệ phí: Không       Có   Nếu có, nêu rõ lý do: ………………………………………………………………….  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do: ………………………………………………………………….  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……………………………………………  + Mức chi phí khác: ………..........................................................................................  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có    Không  Lý do: …………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: ……………..………………………………………………….. | |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | | | | | | |
| a) TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | | | | | Có  Không  - Nếu Có, quy định về: Mẫu đơn  Tờ khai  - Nếu Không, nêu rõ lý do:…………………………..……………………………….. | |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: …………………………... | | | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: …………………………………………………………….....  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: …………………………………………………………….…  Lý do quy định: …………………………………………………………………….…  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có     Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ……………………………………………………….………………………….  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ………………………….... | | | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: ……………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: ……………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có      Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: …………  ………………………………………….……………………………………………...  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| d) Ngôn ngữ | | | | | - Tiếng Việt      Song ngữ      Nêu rõ loại song ngữ: ……………………………  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………………… | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** | | | | | | |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | | | | | Có      Không  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: | | | | | - Lý do quy định: ……………………………………………………………………...  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ………………………………………………... | |
| b) Yêu cầu, điều kiện n: | | | | | - Lý do quy định: ……………………………………………………………………...  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ……………………………………………..… | |
| **11. Kết quả thực hiện** | | | | | | |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện TTHC là gì? | | | - Giấy phép  - Giấy chứng nhận   - Giấy đăng ký   - Chứng chỉ  - Thẻ  - Quyết định hành chính  - Văn bản xác nhận/chấp thuận  - Loại khác:  Đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………  Kết quả thực hiện TTHC: “Bản giấy ”     “Bản điện tử” | | | |
| b) Kết quả thực hiện TTHC có được mẫu hóa phù hợp không? | | | Có      Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Có     Không  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.  - Nếu Không, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………… | | | |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Toàn quốc      Địa phương  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| **G. Thủ tục thẩm định, cấp phép sử dụng khoảng không đối với các công trình kinh tế, dân sinh, nhà ở; kiểm định và chứng nhận các tiêu chí bảo đảm an toàn hiệu quả phòng không** | | | | | | |
| 1. Tên TTHC: | | | | | | |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: Dự kiến đưa ra trong nội dung dự án Luật PKND về cơ bản chỉ cấu thành tên TTHC, chưa hình thành đầy đủ nội dung TTHC (chưa bao gồm trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần hồ sơ, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thời hạn giải quyết) và giao văn bản hướng dẫn Luật sẽ quy định hướng dẫn chi tiết. | | |
| **2. Trình tự thực hiện** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | | | | Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………….... | | |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | | | | Có  Không  Nếu Có, nêu rõ:……………………………………………………………………………………....  - Lý do quy định: ……………………………………………………………………………………..  - Các biện pháp có thể thay thế: Có  Không  Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ………………..…………..……………… | | |
| **3. Cách thức thực hiện** | | | | | | |
| a) Nộp hồ sơ:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng  b) Nhận kết quả:  Trực tiếp  Bưu điện  Mạng | | | | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………  - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước,  cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có  Không  Nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………………………. | | |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** | | | | | | |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: ………………  ………………………………………….. | | | | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: …………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………… | | |
| b) Tên thành phần hồ sơ n: ………………  ………………………………………….. | | | | - Nêu rõ lý do quy định: ……………………………………………………………………………...  - Yêu cầu, quy cách: …………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………… | | |
| c) Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không? | | | | Có  Không  Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: …………………..............………………….………………………….  ……………………………… …..…………………………………………………………………... | | |
| d) Số lượng bộ hồ sơ: …………………… | | | | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên): ……………………………………………………………………* | | |
| **5. Thời hạn giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có  Không  - Nêu rõ thời hạn giải quyết TTHC: ………………………………………………………….............................  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| b) Trong trường hợp một TTHC do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| **6. Đối tượng thực hiện** | | | | | | |
| a) Đối tượng thực hiện: | Tổ chức: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: …………………………………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………….  - Cá nhân: Trong nước  Nước ngoài  Mô tả rõ: …………………………………………………………………………………………………………  Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………….  - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?  Có  Không  Nêu rõ lý do:…………………………………………………………………………………………………….. | | | | | |
| b) Phạm vi áp dụng: | Toàn quốc  Vùng  Địa phương  - Nông thôn  Đô thị  Miền núi  - Biên giới, hải đảo  - Lý do quy định: ………………………………………………………………………………………………..  - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?  Có  Không  Nêu rõ lý do: ……………………………………………………………………………………………………. | | | | | |
| **7. Cơ quan giải quyết** | | | | | | |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết TTHC không? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có  Không  Lý do quy định: ………........................................................................................................................................ | | | | | |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** | | | | | | |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | | | | | Lệ phí: Không      Có   Nếu có, nêu rõ lý do:………………………………………………………………….  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do…………………………………………………………………...  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……………………………………………  + Mức chi phí khác: …………………………………………………………………..  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không:  Có      Không  Lý do: …………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:   Lệ phí: Không       Có   Nếu có, nêu rõ lý do: ………………………………………………………………….  - Phí: Không       Có   Nếu Có nêu rõ lý do: ………………………………………………………………….  - Chi phí khác: Không       Có   Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………  - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):  + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): …………………………………………………  + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……………………………………………  + Mức chi phí khác: ………..........................................................................................  + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có    Không  Lý do: …………………………………………………………………………………  - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: ……………..………………………………………………….. | |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | | | | | | |
| a) TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | | | | | Có  Không  - Nếu Có, quy định về: Mẫu đơn  Tờ khai  - Nếu Không, nêu rõ lý do:…………………………..……………………………….. | |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: …………………………... | | | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: …………………………………………………………….....  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: …………………………………………………………….…  Lý do quy định: …………………………………………………………………….…  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có     Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ……………………………………………………….………………………….  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| c) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ………………………….... | | | | | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  + Nội dung thông tin 1: ……………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  + Nội dung thông tin n: ……………………………………………………………….  Lý do quy định: ……………………………………………………………………….  - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có      Không  Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: …………  ………………………………………….……………………………………………...  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| d) Ngôn ngữ | | | | | - Tiếng Việt      Song ngữ      Nêu rõ loại song ngữ: ……………………………  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………………… | |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** | | | | | | |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | | | | | Có      Không  Lý do quy định: ………………………………………………………………………. | |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: | | | | | - Lý do quy định: ……………………………………………………………………...  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ………………………………………………... | |
| b) Yêu cầu, điều kiện n: | | | | | - Lý do quy định: ……………………………………………………………………...  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một TTHC khác: Có     Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước:  Có      Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): ……………………………………………..… | |
| **11. Kết quả thực hiện** | | | | | | |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện TTHC là gì? | | | - Giấy phép  - Giấy chứng nhận   - Giấy đăng ký   - Chứng chỉ  - Thẻ  - Quyết định hành chính  - Văn bản xác nhận/chấp thuận  - Loại khác:  Đề nghị nêu rõ: ………………………………………………………………………  Kết quả thực hiện TTHC: “Bản giấy ”     “Bản điện tử” | | | |
| b) Kết quả thực hiện TTHC có được mẫu hóa phù hợp không? | | | Có      Không  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Có     Không  - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.  - Nếu Không, nêu rõ lý do: …………………………………………………………………………… | | | |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)? | | | Toàn quốc      Địa phương  Lý do: ………………………………………………………………………………………………… | | | |
| **III. THÔNG TIN LIÊN HỆ** | | | | | | |
| Họ và tên người điền: .................................................................................................................................................................................................  Điện thoại cố định: ……………………………; Di động……………………………….; E-mail: …………………………………..………….. | | | | | | |